

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2035/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Tờ trình số 92/TTr-BTP ngày 25 tháng 6 năm 2025 và Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Tờ trình số 6234/TTr-BNV ngày 09 tháng 8 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể và 20 cá nhân thuộc Bộ Tư pháp, đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2020 đến năm 2024, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTg, PTTg TT Nguyễn Hòa Bình;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp;
- Lưu: VT, TCCV (2), PTT.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hòa Bình

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2025
của Thủ tướng Chính phủ)

I. Tập thể

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp).

II. Cá nhân

1. Bà Phạm Thị Mai, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phó trưởng ban, Ban Tổ chức cán bộ, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

2. Bà Lê Thị Thu Thảo, Thẩm tra viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Ban Tổ chức cán bộ, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

3. Bà Nguyễn Thu Hiền, Thẩm tra viên Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Ban Pháp chế và nghiệp vụ Thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

4. Bà Đào Thị Khánh, Thẩm tra viên chính Vụ Nghiệp vụ 2, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Ban Pháp chế và nghiệp vụ Thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

5. Bà Đoàn Thị Kim Hương, Thư ký thi hành án, Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phòng Tổ chức cán bộ Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

6. Bà Trịnh Thị Hiệp, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

7. Bà Nguyễn Thị Mai Anh, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

8. Bà Nguyễn Thị Hương, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phòng Nghiệp vụ và tổ chức Thi hành án dân sự 1, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

9. Bà Nguyễn Như Hà, Chấp hành viên trung cấp Phòng Nghiệp vụ 2, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phòng Nghiệp vụ và tổ chức Thi hành án dân sự 2, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

10. Bà Nguyễn Thị Bích Tần, nguyên Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp;

11. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Cán sự Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

12. Ông Nguyễn Đức Quý, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Trưởng phòng, Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

13. Bà Phạm Thị Ngọc Thúy, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phó trưởng phòng, Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

14. Bà Nguyễn Thị Dương Hồng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phó trưởng phòng, Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

15. Ông Nguyễn Hoàng Minh, Phó Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phó trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

16. Bà Đặng Thị Hồng Nhung, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phó trưởng ban, Ban Pháp chế và nghiệp vụ thi hành án dân sự, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

17. Ông Nguyễn Thanh Tuấn, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phó trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

18. Ông Nguyễn Minh Thuận, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Trưởng phòng, Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

19. Ông Phan Anh Tú, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Chánh Văn phòng, Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp);

20. Bà Nguyễn Thị Như Nguyễn, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, Tổng cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp)./.